TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂY HÒA** **TỈNH PHÚ YÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **151/**2022/QĐST-HNGĐ	*Tây Hòa, ngày 20 tháng 9 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 249/2022/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 9 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: K – sinh năm 1985;

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

- *Bị đơn:* X – sinh năm 1990;

Địa chỉ: Thôn M, xã H, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Tạm trú: Thôn L, xã B, huyện T, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 9 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh K và chị X.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Con chung: Giao các con chung tên là: L, sinh ngày 17/02/2009; T, sinh ngày 16/01/2012 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng, chị X không phải cấp dưỡng nuôi con.

Chị X có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

2.2 Tài sản: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3 Án phí: Anh K phải chịu: 150.000đ *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)* tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm, được trừ vào số tiền 300.000đ *(Ba trăm nghìn đồng)* đã nộp tạm ứng án phí tại biên lai thu số 0005794 ngày 12/9/2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tây Hòa, nên hoàn lại cho anh K: 150.000 đồng *(Một trăm năm mươi nghìn đồng)*.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- UBND xã H
(CNKH số 222, ngày 19/8/2008);
- VKSND huyện Tây Hòa;
- CC THADS huyện Tây Hòa;
- TAND tỉnh Phú Yên;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lê Thanh Huệ